

Số: *HH* /QĐ-UBND

*Bến Tre*, ngày 05 tháng 01 năm 2018

### QUYẾT ĐỊNH

Về việc công bố 03 thủ tục hành chính được ban hành mới trong lĩnh vực môi trường thuộc thẩm quyền giải quyết của Ban Quản lý các Khu công nghiệp Bến Tre

### CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH BẾN TRE

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015;

Căn cứ Nghị định số 63/2010/NĐ-CP ngày 08 tháng 6 năm 2010 của Chính phủ về kiểm soát thủ tục hành chính; Nghị định số 92/2017/NĐ-CP ngày 07 tháng 8 năm 2017 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của các Nghị định liên quan đến kiểm soát thủ tục hành chính;

Căn cứ Thông tư số 02/2017/TT-VPCP ngày 31 tháng 10 năm 2017 của Văn phòng Chính phủ hướng dẫn về nghiệp vụ kiểm soát thủ tục hành chính;

Xét đề nghị của Trưởng ban Ban Quản lý các Khu công nghiệp tại Tờ trình số 937/TTr-KCN ngày 26 tháng 12 năm 2017,

### QUYẾT ĐỊNH:

**Điều 1.** Công bố kèm theo Quyết định này 03 thủ tục hành chính được ban hành mới trong lĩnh vực môi trường thuộc thẩm quyền giải quyết của Ban Quản lý các khu công nghiệp tỉnh Bến Tre.

**Điều 2.** Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh, Trưởng ban Ban Quản lý các Khu công nghiệp và các tổ chức, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành.

Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký./.

**Nơi nhận:**

- Như Điều 2;
- Cục KSTTHC-VPCP (kèm hồ sơ);
- Chủ tịch, các PCT.UBND tỉnh;
- Các PCVP.UBND tỉnh;
- Ban Quản lý các KCN (kèm hồ sơ);
- Phòng KSTT (HCT), TTTĐT;
- Lưu: VT.

CHỦ TỊCH



*Wang*

Cao Văn Trọng



**DANH MỤC THỦ TỤC HÀNH CHÍNH BAN HÀNH MỚI TRONG LĨNH  
VỰC MÔI TRƯỜNG THUỘC THẨM QUYỀN GIẢI QUYẾT CỦA  
BAN QUẢN LÝ CÁC KHU CÔNG NGHIỆP BẾN TRE**

*(Ban hành theo Quyết định số 44/QĐ-UBND ngày 05 tháng 01 năm 2018  
của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh Bến Tre)*

**PHẦN I  
DANH MỤC THỦ TỤC HÀNH CHÍNH**

<b>STT</b>	<b>Tên thủ tục hành chính</b>
1	Thẩm định Báo cáo đánh giá tác động môi trường tại các khu công nghiệp tỉnh
2	Xác nhận hoàn thành công trình bảo vệ môi trường phục vụ giai đoạn vận hành của dự án tại các khu công nghiệp tỉnh
3	Xác nhận Kế hoạch bảo vệ môi trường tại các khu công nghiệp tỉnh

**PHẦN II**  
**NỘI DUNG CỤ THỂ CỦA THỦ TỤC HÀNH CHÍNH TRONG LĨNH VỰC**  
**MÔI TRƯỜNG THUỘC THẨM QUYỀN GIẢI QUYẾT CỦA BAN**  
**QUẢN LÝ CÁC KHU CÔNG NGHIỆP TỈNH BẾN TRE**

**1. Thủ tục: Thẩm định Báo cáo đánh giá tác động môi trường tại các khu công nghiệp tỉnh**

**- Trình tự thực hiện:**

+ **Bước 1.** Tổ chức, cá nhân chuẩn bị đầy đủ hồ sơ theo quy định của pháp luật.

+ **Bước 2.** Nộp hồ sơ tại Bộ phận tiếp nhận hồ sơ và trả kết quả thuộc Văn phòng Ban Quản lý các Khu công nghiệp. Công chức tiếp nhận kiểm tra đầu mục hồ sơ theo quy định:

Trường hợp hồ sơ đã đầy đủ, hợp lệ thì viết giấy biên nhận giao cho người nộp.

Trường hợp hồ sơ thiếu hoặc không hợp lệ thì công chức tiếp nhận hồ sơ hướng dẫn để người đến nộp bổ sung đầy đủ theo quy định.

+ **Bước 3.** Trong quá trình thẩm định hồ sơ:

Nếu hồ sơ không đúng với quy định thì trong thời hạn không quá năm (05) ngày làm việc kể từ ngày nhận hồ sơ Ban Quản lý các Khu công nghiệp thông báo cho tổ chức, cá nhân yêu cầu bổ sung các nội dung theo quy định.

+ **Bước 4.** Ban Quản lý các Khu công nghiệp tổ chức họp Hội đồng thẩm định thông qua Báo cáo đánh giá tác động môi trường.

+ **Bước 5.** Tổ chức, cá nhân nộp bản chỉnh sửa Báo cáo đánh giá tác động môi trường theo ý kiến đóng góp của Hội đồng (nếu có). Ban Quản lý các Khu công nghiệp trình Ủy ban nhân dân tỉnh phê duyệt Báo cáo đánh giá tác động môi trường.

+ **Bước 6.** Tổ chức, cá nhân nhận Quyết định phê duyệt Báo cáo đánh giá tác động môi trường tại Bộ phận tiếp nhận hồ sơ và trả kết quả thuộc Văn phòng Ban Quản lý các Khu công nghiệp.

**- Số lượng hồ sơ: 01 bộ.**

**- Hồ sơ gồm:**

+ Một (01) văn bản của chủ dự án đề nghị thẩm định báo cáo đánh giá tác động môi trường thực hiện theo mẫu quy định.

+ Bảy (07) bản Báo cáo đánh giá tác động môi trường của dự án. Trường hợp số lượng thành viên Hội đồng thẩm định nhiều hơn bảy (07) người, hoặc trong trường hợp cần thiết khác theo yêu cầu của công tác thẩm định, chủ dự án phải cung cấp thêm số lượng báo cáo đánh giá tác động môi trường.

+ Một (01) bản dự án đầu tư (báo cáo nghiên cứu khả thi).

**- Cơ quan thực hiện thủ tục hành chính:**

+ Cơ quan có thẩm quyền quyết định: Ủy ban nhân dân tỉnh Bến Tre.

+ Cơ quan được ủy quyền thực hiện: Ban Quản lý các Khu công nghiệp.

+ Cơ quan trực tiếp thực hiện TTHC: Ban Quản lý các Khu công nghiệp.

+ Cơ quan phối hợp: Thành viên hội đồng thẩm định Báo cáo đánh giá tác động môi trường.

- **Thời gian giải quyết:** Ba mươi (30) ngày làm việc, kể từ ngày nhận được đầy đủ hồ sơ hợp lệ.

- **Đối tượng thực hiện TTHC:** Cá nhân, Tổ chức.

- **Mẫu đơn, Tờ khai:**

+ Mẫu văn bản đề nghị thẩm định Báo cáo đánh giá tác động môi trường (Phụ lục 2.1 Ban hành kèm theo Thông tư số 27/2015/TT-BTNMT ngày 29/5/2015).

+ Mẫu trang bìa, trang phụ bìa của Báo cáo đánh giá tác động môi trường (Phụ lục 2.2 Ban hành kèm theo Thông tư số 27/2015/TT-BTNMT ngày 29/5/2015).

+ Cấu trúc và nội dung của Báo cáo đánh giá tác động môi trường (Phụ lục 2.3 Ban hành kèm theo Thông tư số 27/2015/TT-BTNMT ngày 29/5/2015).

- **Kết quả thực hiện TTHC:** Quyết định.

- **Lệ phí:** Thu theo tổng vốn đầu tư.

- **Yêu cầu, điều kiện thực hiện TTHC:** Dự án nằm trong Danh mục các dự án phải lập Báo cáo đánh giá tác động môi trường (Phụ lục II Ban hành kèm theo Nghị định 18/2015/NĐ-CP ngày 14/2/2015).

- **Căn cứ pháp lý:**

+ Luật Bảo vệ môi trường ngày 23 tháng 6 năm 2014;

+ Nghị định số 18/2015/NĐ-CP ngày 14 tháng 2 năm 2015 của Chính phủ quy định về quy hoạch bảo vệ môi trường, đánh giá môi trường chiến lược, đánh giá tác động môi trường và kế hoạch bảo vệ môi trường;

+ Thông tư số 27/2015/TT-BTNMT ngày 29 tháng 5 năm 2015 của Bộ Tài nguyên và Môi trường về đánh giá môi trường chiến lược, đánh giá tác động môi trường và kế hoạch bảo vệ môi trường;

+ Quyết định số 2177/QĐ-UBND ngày 26 tháng 10 năm 2015 của Ủy ban nhân dân tỉnh Bến Tre về việc giao nhiệm vụ thực hiện quản lý nhà nước về bảo vệ môi trường trong các Khu công nghiệp trên địa bàn tỉnh Bến Tre;

+ Nghị quyết số 19/2015/NQ-HDND ngày 04 tháng 12 năm 2015 của Hội đồng nhân dân tỉnh Bến Tre về việc quy định mức thu, chế độ thu, nộp, quản lý và sử dụng phí thẩm định báo cáo đánh giá tác động môi trường, đề án bảo vệ môi trường chi tiết trên địa bàn tỉnh Bến Tre.

(1)

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  
**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: ...

(Địa danh), ngày... tháng ... năm ...

V/v thẩm định báo cáo  
ĐTM của dự án (2)

Kính gửi: (3)

Chúng tôi là: (1), chủ dự án của (2), thuộc mục số ... Phụ lục II (hoặc thuộc mục số ... Phụ lục III) Nghị định số 18/2015/NĐ-CP ngày 14 tháng 02 năm 2015 của Chính phủ quy định về quy hoạch bảo vệ môi trường, đánh giá môi trường chiến lược, đánh giá tác động môi trường và kế hoạch bảo vệ môi trường.

Dự án đầu tư do ... phê duyệt.

- Địa điểm thực hiện dự án: ...;
- Địa chỉ liên hệ: ...;
- Điện thoại: Fax:....; E-mail: ...

Chúng tôi gửi đến quý (3) hồ sơ gồm:

- Một (01) bản báo cáo nghiên cứu khả thi hoặc dự án đầu tư hoặc tài liệu tương đương.
- Bảy (07) bản báo cáo đánh giá tác động môi trường của dự án.

Chúng tôi bảo đảm về độ trung thực của các số liệu, tài liệu trong các văn bản nêu trên. Nếu có gì sai phạm chúng tôi hoàn toàn chịu trách nhiệm trước pháp luật của Việt Nam.

Đề nghị (3) thẩm định báo cáo đánh giá tác động môi trường của dự án.

**Nơi nhận:**

- Như trên;
- ...;
- Lưu: ...

(4)

(Ký, ghi họ tên, chức danh, đóng  
dấu)

*Ghi chú: (1) chủ dự án; (2) Tên đầy đủ, chính xác của dự án; (3) Cơ quan có thẩm quyền thẩm định báo cáo đánh giá tác động môi trường của dự án; (4) Đại diện có thẩm quyền của chủ dự án.*

Cơ quan chủ quản/phê duyệt dự án (nếu có)

(1)

**BÁO CÁO  
ĐÁNH GIÁ TÁC ĐỘNG MÔI TRƯỜNG**  
của dự án (2)

**CHỦ DỰ ÁN (\*)**  
(ký, ghi họ tên, đóng dấu)

**ĐƠN VỊ TƯ VẤN (nếu có) (\*)**  
(ký, ghi họ tên, đóng dấu)

Địa danh(\*\*), tháng ... năm ...

*Ghi chú:*

*(1) Tên cơ quan chủ dự án;*

*(2) Tên gọi đầy đủ, chính xác của dự án;*

*(\*) Chỉ thể hiện ở trang phụ bì;*

*(\*\*) Ghi địa danh cấp tỉnh nơi thực hiện dự án hoặc nơi đặt trụ sở chính của chủ dự án.*

## **2. Thủ tục: Xác nhận hoàn thành công trình bảo vệ môi trường phục vụ giai đoạn vận hành của dự án tại các khu công nghiệp tỉnh**

### **- Trình tự thực hiện:**

+ **Bước 1.** Tổ chức, cá nhân chuẩn bị đầy đủ hồ sơ theo quy định của pháp luật.

+ **Bước 2.** Nộp hồ sơ tại Bộ phận tiếp nhận hồ sơ và trả kết quả thuộc Văn phòng Ban Quản lý các Khu công nghiệp. Công chức tiếp nhận kiểm tra đầu mục hồ sơ theo quy định:

Trường hợp hồ sơ đã đầy đủ, hợp lệ thì viết giấy biên nhận giao cho người nộp.

Trường hợp hồ sơ thiếu hoặc không hợp lệ thì công chức tiếp nhận hồ sơ hướng dẫn để người đến nộp bổ sung đầy đủ theo quy định.

+ **Bước 3.** Trong quá trình thẩm định hồ sơ:

Nếu hồ sơ không đúng với quy định thì trong thời hạn không quá năm (05) ngày làm việc kể từ ngày nhận hồ sơ Ban Quản lý các Khu công nghiệp thông báo cho tổ chức, cá nhân yêu cầu bổ sung các nội dung theo quy định.

+ **Bước 4.** Ban Quản lý các Khu công nghiệp tổ chức Đoàn kiểm tra thực tế công trình bảo vệ môi trường phục vụ giai đoạn vận hành của dự án đã báo cáo và tổ chức lấy mẫu, phân tích các chỉ tiêu môi trường (nếu có).

+ **Bước 5.** Tổ chức, cá nhân nộp lại báo cáo kết quả thực hiện các công trình bảo vệ môi trường phục vụ giai đoạn vận hành của dự án đã chỉnh sửa, bổ sung theo yêu cầu của Đoàn kiểm tra (nếu có).

Đoàn kiểm tra sẽ tiến hành lấy mẫu, phân tích lại các chỉ tiêu môi trường nếu lấy mẫu lần 1,2 chưa đạt Quy chuẩn hiện hành.

+ **Bước 6.** Nhận Giấy xác nhận và hồ sơ kèm theo tại Bộ phận tiếp nhận hồ sơ và trả kết quả thuộc Văn phòng Ban Quản lý các Khu công nghiệp.

- **Số lượng hồ sơ:** 01 bộ.

### **- Hồ sơ gồm:**

+ Một (01) văn bản đề nghị kiểm tra, xác nhận hoàn thành công trình bảo vệ môi trường phục vụ giai đoạn vận hành của dự án;

+ Một (01) bản sao quyết định phê duyệt kèm theo bản sao báo cáo đánh giá tác động môi trường đã được phê duyệt;

+ Năm (07) báo cáo kết quả thực hiện các công trình bảo vệ môi trường phục vụ giai đoạn vận hành của dự án;

+ Phụ lục kèm theo báo cáo kết quả thực hiện các công trình bảo vệ môi trường phục vụ giai đoạn vận hành của dự án, bao gồm các tài liệu sau (tùy loại hình dự án và từng dự án cụ thể mà có thể có một số hoặc tất cả các tài liệu này):

- Các bản vẽ kỹ thuật hoặc hồ sơ thuyết minh công trình bảo vệ môi trường;

- Các chứng chỉ, chứng nhận, công nhận của các thiết bị xử lý môi trường đồng bộ nhập khẩu hoặc đã được thương mại hóa;

- Các phiếu kết quả đo đạc, phân tích mẫu vận hành thử nghiệm các công trình xử lý chất thải;

- Các văn bản của cơ quan có thẩm quyền chấp thuận thay đổi, điều chỉnh báo cáo ĐTM của dự án;

- Biên bản nghiệm thu các công trình bảo vệ môi trường hoặc các văn bản khác có liên quan đến các công trình bảo vệ môi trường.

Trường hợp dự án có nhiều phân kỳ đầu tư hoặc có các hạng mục độc lập, chủ dự án lập hồ sơ báo cáo kết quả thực hiện các công trình bảo vệ môi trường phục vụ giai đoạn vận hành cho từng phân kỳ đầu tư hoặc cho từng hạng mục độc lập của dự án với điều kiện đã hoàn thành các công trình bảo vệ môi trường phục vụ giai đoạn vận hành cho từng phân kỳ đầu tư hoặc cho từng hạng mục độc lập của dự án.

- **Cơ quan thực hiện thủ tục hành chính:** Ban Quản lý các Khu công nghiệp.

- **Thời gian giải quyết:** Ba mươi (30) ngày làm việc, kể từ ngày nhận được đầy đủ hồ sơ hợp lệ.

- **Đối tượng thực hiện TTHC:** Cá nhân, Tổ chức.

- **Mẫu đơn, Tờ khai:**

+ Mẫu văn bản đề nghị kiểm tra, xác nhận hoàn thành công trình bảo vệ môi trường phục vụ giai đoạn vận hành dự án (Phụ lục 3.1 Ban hành kèm theo Thông tư số 27/2015/TT-BTNMT ngày 29/5/2015).

+ Mẫu báo cáo kết quả thực hiện công trình bảo vệ môi trường phục vụ giai đoạn vận hành của dự án (Phụ lục 3.2 Ban hành kèm theo Thông tư số 27/2015/TT-BTNMT ngày 29/5/2015).

- **Kết quả thực hiện TTHC:** Giấy xác nhận.

- **Lệ phí:** Không.

- **Yêu cầu, điều kiện thực hiện TTHC:** Đối với dự án quy định tại cột 4 Phụ lục II Ban hành kèm theo Nghị định 18/2015/NĐ-CP ngày 14/2/2015.

- **Căn cứ pháp lý:**

+ Luật Bảo vệ môi trường ngày 23 tháng 6 năm 2014;

+ Nghị định số 18/2015/NĐ-CP ngày 14 tháng 2 năm 2015 của Chính phủ quy định về quy hoạch bảo vệ môi trường, đánh giá môi trường chiến lược, đánh giá tác động môi trường và kế hoạch bảo vệ môi trường;

+ Thông tư số 27/2015/TT-BTNMT ngày 29 tháng 5 năm 2015 của Bộ Tài nguyên và Môi trường về đánh giá môi trường chiến lược, đánh giá tác động môi trường và kế hoạch bảo vệ môi trường;

+ Quyết định số 2177/QĐ-UBND ngày 26 tháng 10 năm 2015 của Ủy ban nhân dân tỉnh Bến Tre về việc giao nhiệm vụ thực hiện quản lý nhà nước về bảo vệ môi trường trong các khu công nghiệp trên địa bàn tỉnh Bến Tre.



(1)

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: ...

(Địa danh), ngày ... tháng ... năm ...

V/v đề nghị kiểm tra, xác nhận hoàn thành công trình bảo vệ môi trường phục vụ giai đoạn vận hành của dự án (hoặc của hạng mục/phân kỳ đầu tư của dự án)

Kính gửi: (2)

Chúng tôi là: (1), chủ dự án của dự án (3) (sau đây gọi tắt là dự án), đã được (4) phê duyệt báo cáo đánh giá tác động môi trường tại Quyết định số... ngày... tháng... năm...

- Địa điểm thực hiện dự án: ...
- Địa chỉ liên hệ: ...
- Điện thoại: ...; Fax: ...; E-mail: ...

Đã thực hiện các công trình bảo vệ môi trường phục vụ giai đoạn vận hành của dự án (hoặc của hạng mục/phân kỳ đầu tư của dự án) gồm có:

- 1...
- 2...
- ...

(Lưu ý: ghi rõ các hạng mục/phân kỳ của dự án đang đề nghị xác nhận hoàn thành công trình xử lý môi trường)

Gửi đến quý (2) hồ sơ gồm:

- Một (01) bản sao quyết định phê duyệt kèm theo bản sao báo cáo đánh giá tác động môi trường đã được (4) phê duyệt;
- Bảy (07) bản báo cáo kết quả thực hiện các công trình bảo vệ môi trường phục vụ giai đoạn vận hành của dự án (trường hợp dự án nằm trên diện tích đất của từ 02 tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương trở lên, phải gửi thêm số lượng báo cáo bằng số lượng các tỉnh tăng thêm, hoặc số lượng tăng thêm theo yêu cầu của (2) để phục vụ công tác kiểm tra);

Chúng tôi bảo đảm về độ trung thực của các thông tin, số liệu được đưa ra trong các tài liệu nêu trên. Nếu có gì sai trái, chúng tôi hoàn toàn chịu trách nhiệm trước pháp luật của Việt Nam.

Đề nghị quý (2) kiểm tra, xác nhận việc (1) đã hoàn thành công trình, bảo vệ môi trường phục vụ giai đoạn vận hành của dự án (hoặc của hạng mục/phân kỳ đầu tư của dự án)./.

**Nơi nhận:** (5)  
- Như trên; (Ký, ghi họ tên, chức danh, đóng  
- ...; dấu)  
- Lưu: ...

**Ghi chú:**

- (1) Chủ dự án;
- (2) Tên cơ quan có trách nhiệm kiểm tra, xác nhận;
- (3) Tên đầy đủ của dự án;
- (4) Cơ quan phê duyệt báo cáo đánh giá tác động môi trường của dự án;
- (5) Đại diện có thẩm quyền của chủ dự án.

### **3. Thủ tục: Xác nhận đăng ký Kế hoạch bảo vệ môi trường tại các khu công nghiệp tỉnh**

#### **- Trình tự thực hiện:**

+ **Bước 1.** Tổ chức, cá nhân chuẩn bị đầy đủ hồ sơ theo quy định của pháp luật.

+ **Bước 2.** Nộp hồ sơ tại Bộ phận tiếp nhận hồ sơ và trả kết quả thuộc Văn phòng Ban Quản lý các Khu công nghiệp. Công chức tiếp nhận kiểm tra đầu mục hồ sơ theo quy định:

Trường hợp hồ sơ đã đầy đủ, hợp lệ thì viết giấy biên nhận giao cho người nộp.

Trường hợp hồ sơ thiếu hoặc không hợp lệ thì công chức tiếp nhận hồ sơ hướng dẫn để người đến nộp bổ sung đầy đủ theo quy định.

+ **Bước 3.** Trong quá trình thẩm định hồ sơ: Nếu hồ sơ không đúng với quy định thì trong thời hạn không quá năm (05) ngày làm việc kể từ ngày nhận hồ sơ Ban Quản lý các Khu công nghiệp thông báo cho tổ chức, cá nhân yêu cầu bổ sung các nội dung theo quy định.

+ **Bước 4.** Tổ chức, cá nhân nhận Giấy xác nhận tại Bộ phận tiếp nhận hồ sơ và trả kết quả thuộc Văn phòng Ban Quản lý các Khu công nghiệp.

- **Số lượng hồ sơ:** 01 bộ.

- **Hồ sơ gồm:**

+ Ba (03) bản kế hoạch bảo vệ môi trường.

+ Một (01) báo cáo đầu tư hoặc phương án sản xuất, kinh doanh, dịch vụ.

- **Cơ quan thực hiện thủ tục hành chính:** Ban Quản lý các Khu công nghiệp.

- **Thời gian giải quyết:** Mười (10) ngày làm việc, kể từ ngày nhận được đầy đủ hồ sơ hợp lệ.

- **Đối tượng thực hiện TTHC:** Cá nhân, tổ chức.

- **Mẫu đơn, Tờ khai:** Mẫu cấu trúc và nội dung của Kế hoạch bảo vệ môi trường thuộc thẩm quyền xác nhận đăng ký của UBND cấp huyện (Phụ lục 5.6 Ban hành kèm theo Thông tư số 27/2015/TT-BTNMT ngày 29/5/2015).

- **Kết quả thực hiện TTHC:** Giấy xác nhận.

- **Lệ phí:** Không.

- **Yêu cầu, điều kiện thực hiện TTHC:** Dự án đầu tư mới, đầu tư mở rộng quy mô, nâng công suất các cơ sở sản xuất, kinh doanh, dịch vụ không thuộc đối tượng quy định tại Phụ lục II Ban hành kèm theo Nghị định 18/2015/NĐ-CP ngày 14/2/2015, đồng thời không thuộc Phụ lục 5.1 Ban hành kèm theo Thông tư số 27/2015/TT-BTNMT ngày 29/5/2015.

- **Căn cứ pháp lý:**

+ Luật Bảo vệ môi trường ngày 23 tháng 6 năm 2014;

+ Nghị định số 18/2015/NĐ-CP ngày 14 tháng 2 năm 2015 của Chính phủ quy định về quy hoạch bảo vệ môi trường, đánh giá môi trường chiến lược, đánh giá tác động môi trường và kế hoạch bảo vệ môi trường;

+ Thông tư số 27/2015/TT-BTNMT ngày 29 tháng 5 năm 2015 của Bộ Tài nguyên và Môi trường về đánh giá môi trường chiến lược, đánh giá tác động môi trường và kế hoạch bảo vệ môi trường.

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  
**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

(Địa điểm), ngày..... tháng ..... năm 20.....

Kính gửi: (1) .....

Gửi đến (1) kế hoạch bảo vệ môi trường để đăng ký với các nội dung sau đây:

**I. Thông tin chung**

1.1. Tên dự án, cơ sở (gọi chung là dự án):...

1.2. Tên chủ dự án: ...

1.3. Địa chỉ liên hệ: ...

1.4. Người đại diện theo pháp luật: ...

1.5. Phương tiện liên lạc với chủ dự án: (số điện thoại, số Fax, E-mail ..).

**II. Thông tin cơ bản về hoạt động sản xuất, kinh doanh**

2.1. Địa điểm thực hiện dự án: .....

.....

2.3. Loại hình sản xuất, kinh doanh, dịch vụ; sản phẩm và số lượng

.....

.....

2.4. Diện tích mặt bằng cơ sở sản xuất, kinh doanh, dịch vụ (m<sup>2</sup>): .....

2.5. Nhu cầu nguyên liệu, vật liệu sử dụng trong quá trình sản xuất: .....

.....

.....

2.6. Nhiên liệu sử dụng trong quá trình sản xuất (dầu, than, củi, gas, điện...)

.....

.....

**III. Kế hoạch bảo vệ môi trường trong giai đoạn thi công xây dựng**

Yếu tố gây tác động	Tình trạng		Biện pháp giảm thiểu	Tình trạng	
	Có	Không		Có	Không
Khí thải từ các phương tiện vận chuyển, máy			Sử dụng phương tiện, máy móc thi công đã qua kiểm định		
			Sử dụng loại nhiên liệu ít gây ô nhiễm		

móc thi công		Định kỳ bảo dưỡng phương tiện, thiết bị		
		Biện pháp khác: ...		
Bụi		Cách ly, phun nước để giảm bụi		
		Biện pháp khác: ...		
Nước thải sinh hoạt		Thu gom, tự xử lý trước khi thải ra môi trường (chỉ rõ nguồn tiếp nhận nước thải)		
		Thu gom, thuê đơn vị có chức năng để xử lý		
		Đổ thẳng ra hệ thống thoát nước thải khu vực		
		Biện pháp khác:		
Nước thải xây dựng		Thu gom, xử lý trước khi thải ra môi trường (chỉ rõ nguồn tiếp nhận nước thải)		
		Đổ thẳng ra hệ thống thoát nước thải khu vực		
		Biện pháp khác: ...		
Chất thải rắn xây dựng		Thu gom để tái chế hoặc tái sử dụng		
		Tự đổ thải tại các địa điểm quy định của địa phương (chỉ rõ địa điểm)		
		Thuê đơn vị có chức năng để xử lý		
		Biện pháp khác: ...		
Chất thải rắn sinh hoạt		Tự đổ thải tại các địa điểm quy định của địa phương (chỉ rõ địa điểm)		
		Thuê đơn vị có chức năng để xử lý		
		Biện pháp khác: ...		
Chất thải		Thuê đơn vị có chức năng để xử lý		

nguy hại			Biện pháp khác: ...		
Tiếng ồn			Định kỳ bảo dưỡng thiết bị		
			Bố trí thời gian thi công phù hợp		
			Biện pháp khác ...		
Rung			Định kỳ bảo dưỡng thiết bị		
			Bố trí thời gian thi công phù hợp		
			Biện pháp khác		
Nước mưa chảy tràn			Có hệ thống rãnh thu nước, hố ga thu gom, lắng lọc nước mưa chảy tràn trước khi thoát ra môi trường		
			Biện pháp khác ...		

#### IV. Kế hoạch bảo vệ môi trường trong giai đoạn hoạt động

Yếu tố gây tác động	Tình trạng		Biện pháp giảm thiểu	Tình trạng	
	Có	Không		Có	Không
Bụi và khí thải			Lắp đặt hệ thống xử lý bụi và khí thải với ống khói		
			Lắp đặt quạt thông gió với bộ lọc không khí ở cuối đường ống		
			Biện pháp khác ...		
Nước thải sinh hoạt			Thu gom và tái sử dụng		
			Xử lý sơ bộ bằng bể tự hoại trước khi thải vào hệ thống thoát nước chung		
			Biện pháp khác ...		
Nước thải sản xuất			Thu gom và tái sử dụng		
			Xử lý nước thải cục bộ và thải vào hệ thống xử lý nước thải tập trung		
			Xử lý nước thải đáp ứng quy chuẩn quy định và thải ra môi trường (chỉ rõ nguồn tiếp nhận và quy chuẩn đạt		

		được sau xử lý)		
		Biện pháp khác		
		...		
Nước thải từ hệ thống làm mát		Thu gom và tái sử dụng		
		Giải nhiệt và thải ra môi trường		
		Biện pháp khác		
		...		
Chất thải rắn		Thu gom để tái chế hoặc tái sử dụng		
		Tự xử lý		
		Thuê đơn vị có chức năng để xử lý		
		Biện pháp khác		
		...		
Chất thải nguy hại		Thuê đơn vị có chức năng để xử lý		
		Biện pháp khác		
		...		
Mùi		Lắp đặt quạt thông gió		
		Biện pháp khác		
		...		
Tiếng ồn		Định kỳ bảo dưỡng thiết bị		
		Cách âm để giảm tiếng ồn		
		Biện pháp khác		
		...		
Nhiệt dư		Lắp đặt quạt thông gió		
		Biện pháp khác		
		...		
Nước mưa chảy tràn		Có hệ thống rãnh thu nước, hố ga thu gom, lắng lọc nước mưa chảy tràn trước khi thoát ra môi trường		
		Biện pháp khác		

## V. Cam kết

5.1. Chúng tôi/tôi cam kết thực hiện nghiêm chỉnh các quy định về bảo vệ môi trường của Luật Bảo vệ môi trường năm 2014, tuân thủ các quy định, tiêu

chuẩn, quy chuẩn kỹ thuật về môi trường và chịu hoàn toàn trách nhiệm nếu vi phạm các quy định về bảo vệ môi trường.

5.2. Chúng tôi/tôi cam kết thực hiện đầy đủ các kế hoạch bảo vệ môi trường được nêu trên đây.

5.3. Chúng tôi/tôi đảm bảo độ trung thực của các thông tin và nội dung điền trong kế hoạch bảo vệ môi trường này./.

(2)

(Ký, ghi họ tên, chức danh, đóng dấu  
(nếu có)

*Ghi chú: (1) Cơ quan xác nhận đăng ký kế hoạch bảo vệ môi trường; (2) Đại diện có thẩm quyền của chủ dự án.*

*Yêu cầu: Bản kế hoạch bảo vệ môi trường được lập thành ba (03) bản gốc, có chữ ký của chủ dự án ở phía dưới từng trang và ký, ghi họ tên, chức danh, đóng dấu (nếu có) ở trang cuối cùng.*